

Bản án số: 15/2017/HSST.

Ngày: 07/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Tấn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Quốc Hưng.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Nơi công tác: Trường trung học phổ thông Đoàn Văn Tố.

2. Ông Dương Hồng Hải.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Liên đoàn lao động huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Hào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại Nhà lồng chợ xã An Thạnh 2 – Địa chỉ: ấp Bình Du B, xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2017/HSST, ngày 19/5/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2017/HSST, ngày 24/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn T**, sinh năm: 1987; Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 5/12; con ông Huỳnh Văn N (sống) và bà Thạch Thị D (sống); Bị cáo có vợ là Sơn Thị M (H), sinh năm 1992; Bị cáo có con tên Huỳnh Thị Ngọc T, sinh năm 2015 và Huỳnh Văn D, sinh năm 2016; Anh chị em ruột có 5 người, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2017 đến ngày 20/3/2017 chuyển sang tạm giam cho đến nay. (có mặt).

* *Người bị hại:* **Ngô Thị H**, sinh năm: 1965. Trú tại: ấp G, xã Định An, huyện T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt).

* *Người làm chứng:*

1. **Huỳnh Văn N**, sinh năm: 1955. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

2. **Trương Thị N**, sinh năm: 1960. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 18/01/2017 Huỳnh Văn T đi đến khu vực Rạch Ngây thuộc ấp Bình Danh A, xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng để bắt ong mật nhưng không có. Lúc này, Huỳnh Văn T thấy bà Ngô Thị H đang đạp xe đạp bán hàng rong trên lộ đal thì Huỳnh Văn T biết được bà H bán hàng có tiền trong người liền nảy sinh ý định giật tiền của bà H để tiêu xài cá nhân. Để thực hiện ý định đó, Huỳnh Văn T kêu bà H bán cho T hai trái bắp giá 7.000 đồng và Huỳnh Văn T tiếp tục hỏi bà H còn gì ăn không thì bà H trả lời là còn và Huỳnh Văn T nói với bà H là “Đợi một chút vợ con đến mua” để bà H tin Huỳnh Văn T giả bộ kêu vợ ra mua đồ nhưng thực sự vợ T không có ở gần đó, tin lời nói của T bà H dừng xe đứng đợi vợ của T ra mua đồ, lúc này khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, bà H lấy tiền trong túi ra đếm và sau khi đếm tiền xong bà H bỏ vào túi áo đang mặc trên người. Lúc này, Huỳnh Văn T đứng sau lưng bà H quan sát không có ai thì T liền dùng tay thọt vào túi áo của bà H giật lấy cọc tiền 3.847.000 đồng, sau khi giật được tiền của bà H xong Huỳnh Văn T liền chạy vào đám mía của Trịnh Việt T cạnh bên lộ đal trốn thoát còn bà Hạnh sau khi bị Huỳnh Văn T cướp giật tiền của mình bà H truy hô và đến báo công an xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung nội dung sự việc.

Đối với Huỳnh Văn T sau khi chạy thoát về nhà Huỳnh Văn T điện thoại cho cha ruột là ông Huỳnh Văn N đến chở Huỳnh Văn T đến lộ đal Rạch Ngây để lấy xe mô tô mà Huỳnh Văn T còn để lại gần nơi cướp giật tài sản của bà H. Sau đó, Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô của ông Nam chở ông N đi đến đầu lộ đal Rạch Ngây sợ bị phát hiện Huỳnh Văn T lấy tiền cướp giật được của bà H đưa cho ông N cất giữ dùm sau đó ông N đem số tiền mà Huỳnh Văn T gửi giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung.

Xét thấy hành vi của Huỳnh Văn T có đủ yếu tố cấu thành tội cướp giật tài sản nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Huỳnh Văn T về cướp giật tài sản theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự, nhưng Huỳnh Văn T đã bỏ trốn khỏi địa phương nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung quyết định truy nã đối với Huỳnh Văn T và đến ngày 17/3/2017 Huỳnh Văn T bị bắt và bị tạm giam cho đến nay.

Trong quá trình điều tra người bị hại Ngô Thị H cho rằng tại thời điểm bà bị Huỳnh Văn T cướp giật lấy của bà số tiền là 4.300.000 đồng nhưng bản thân bà

không chứng minh được bị cáo T đã lấy của bà số tiền nói trên, đồng thời qua lời khai của bị cáo T và của người làm chứng là ông Huỳnh Văn N trình bày bị cáo T chỉ đưa cho ông N số tiền là 3.847.000 đồng nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung xác định tài sản mà bị cáo Huỳnh Văn T cướp giật của bà Ngô Thị H là 3.847.000 đồng .

- Tại bản cáo trạng số: 07/QĐ-KSĐT, ngày 18/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Huỳnh Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Văn T đã khai nhận T bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện như cáo trạng đã nêu nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu. Sau khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Tại phần tranh luận bị cáo Huỳnh Văn T thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên nên bản thân bị cáo không có tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói cuối cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án thì bị cáo trình bày bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cù Lao Dung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

* Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Văn T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung và phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và hoàn T phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, lời khai của người

làm chứng. Ngoài ra, sự thật vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Huỳnh Văn T trong lúc bà Ngô Thị H không cảnh giác nên bị cáo đã có hành vi cướp giật tài sản của bà Ngô Thị H với số tiền là 3.847.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Tại thời điểm thực hiện hành vi cướp giật tài sản bị cáo Huỳnh Văn T là người đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra, bản thân bị cáo nhận thức được việc cướp giật của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì bản tính lười lao động và muốn có tài sản để tiêu xài nhưng không phải lao động chính đáng mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác, nên bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 136 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bản thân bị cáo từng bị Công an xã An Thạnh 2 xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau và ngày 11/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung xử phạt bị cáo 01 năm 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản nhưng bản thân bị cáo vẫn chưa biết hành vi của mình là quy phạm pháp luật. Vì vậy, với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị trừng trị đích đáng theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án tù nghiêm khắc đối với bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho T xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc việc bị cáo Huỳnh Văn T là người chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Văn T nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Đồng thời, cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản” là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu đó của người bị hại.

* Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn T là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Văn T.

Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/3/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại Ngô Thị H không yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn T bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- CAND huyện Cù Lao Dung;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cù Lao Dung;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Tấn Đạt